

## BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các Cổ đông**  
**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á**

### **Phạm vi kiểm toán**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (“Ngân hàng”) và công ty con (gọi chung là “SeABank”) tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo. Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của ban lãnh đạo Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính hợp nhất không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết trình trong báo cáo tài chính hợp nhất. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của ban lãnh đạo Ngân hàng, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quát của các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### **Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng và các quy định về kế toán liên quan khác do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các nguyên tắc kế toán phổ biến được Việt Nam chấp thuận.

### **Công ty TNHH KPMG**

Việt Nam

Giấy Chứng nhận đầu tư số: 011043000345

Báo cáo kiểm toán số: 09-02-126



Wang Toon Kim  
Chứng chỉ kiểm toán viên số N.0557/KTV  
Phó Tổng Giám đốc  
Hà Nội,

Nguyễn Thùy Dương  
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0893/KTV

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

		31/12/2009 Triệu VNĐ	31/12/2008 Triệu VNĐ (Điều chỉnh lại)
<b>A TÀI SẢN</b>			
<b>I</b>	<b>Tiền mặt và vàng tại quỹ</b>	<b>200.016</b>	<b>144.425</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>	<b>1.493.565</b>	<b>112.914</b>
<b>III</b>	<b>Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>14.382.900</b>	<b>9.159.686</b>
1	Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	14.382.900	9.159.686
<b>IV</b>	<b>Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>491.027</b>	<b>724.985</b>
1	Chứng khoán kinh doanh	530.901	978.380
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(39.874)	(253.395)
<b>V</b>	<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>9.464.859</b>	<b>7.506.934</b>
1	Cho vay khách hàng	9.625.900	7.585.851
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(161.041)	(78.917)
<b>VI</b>	<b>Ứng trước để mua chứng khoán</b>	<b>1.095.738</b>	<b>1.306.000</b>
<b>VII</b>	<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>2.292.000</b>	<b>2.340.000</b>
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	1.170.000	1.630.000
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.122.000	710.000
<b>VIII</b>	<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>182.902</b>	<b>156.002</b>
1	Đầu tư dài hạn khác	182.902	156.002
<b>IX.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>195.635</b>	<b>118.868</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	131.185	64.178
a	Nguyên giá	171.820	85.165
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(40.635)	(20.987)
2	Tài sản cố định vô hình	64.450	54.690
a	Nguyên giá	79.083	61.643
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(14.633)	(6.953)
<b>X</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>64.339</b>	-
a	Nguyên giá	64.362	-
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(23)	-
<b>XI</b>	<b>Tài sản Có khác</b>	<b>734.014</b>	<b>698.412</b>
1	Các khoản phải thu	347.588	269.877
2	Các khoản lãi, phí phải thu	299.075	346.170
3	Tài sản Có khác	87.351	82.365
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>30.596.995</b>	<b>22.268.226</b>



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

		2009	2008
		Triệu VNĐ	Triệu VNĐ (Điều chỉnh lại)
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	1.644.834	2.988.287
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(923.348)	(2.342.737)
<b>I</b>	<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>721.486</b>	<b>645.550</b>
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	101.357	114.374
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(12.169)	(6.725)
<b>II</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>89.188</b>	<b>107.649</b>
<b>III</b>	<b>Lãi/(lỗ) thuần từ kinh doanh ngoại hối</b>	<b>30.615</b>	<b>(16.899)</b>
<b>IV</b>	<b>Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>100.358</b>	<b>(283.235)</b>
5	Thu nhập từ hoạt động khác	4.739	17.695
6	Chi phí từ hoạt động khác	(74)	-
<b>VI</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>	<b>4.665</b>	<b>17.695</b>
<b>VII</b>	<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>2.715</b>	<b>-</b>
<b>VIII</b>	<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>(266.592)</b>	<b>(199.288)</b>
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>682.435</b>	<b>271.472</b>
<b>X</b>	<b>Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>(82.122)</b>	<b>(33.283)</b>
<b>XI</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>600.313</b>	<b>238.189</b>
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(140.513)	(65.229)
<b>XII</b>	<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(140.513)</b>	<b>(65.229)</b>
<b>XIII</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>459.800</b>	<b>172.960</b>

Người phê duyệt:

Kế toán trưởng

  
Bùi Thị Thanh Hương

Tổng Giám đốc



Lê Văn Chí

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

	2009 Triệu VNĐ	2008 Triệu VNĐ (Điều chỉnh lại)
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>		
01 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	1.675.675	2.940.910
02 Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(961.613)	(2.290.212)
03 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	89.188	107.649
04 Chênh lệch số tiền thực chi từ các hoạt động kinh doanh ngoại hối và chứng khoán	(30.828)	(46.739)
05 Thu nhập thuần khác	4.665	11.628
06 Tiền chi trả lương và chi phí hoạt động	(239.202)	(182.397)
07 Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(136.431)	(110.861)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và công nợ hoạt động</b>	<b>401.454</b>	<b>429.978</b>
<b>■ Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>		
08 (Tăng)/giảm tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	(7.062.501)	3.398.182
09 Giảm chứng khoán đầu tư	495.479	1.408.731
10 (Tăng)/giảm các khoản cho vay khách hàng	(1.829.787)	2.847.524
11 Tăng về tài sản có khác	(41.379)	(158.379)
<b>■ Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>		
12 Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	4.154.585	(1.662.418)
13 Tăng/(giảm) tiền gửi của khách hàng	3.758.839	(2.157.170)
14 Giảm nguồn vốn tài trợ ủy thác	-	(30)
15 (Giảm)/tăng của các công cụ phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(157)	3.042
16 (Giảm)/tăng về công nợ hoạt động khác	(95.941)	168.964
17 Chi từ các quỹ	(7.212)	(7.980)
<b>I LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>(226.620)</b>	<b>4.270.444</b>
<b>■ LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
01 Tiền chi mua tài sản cố định	(104.172)	(78.922)
02 Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	40	18.989
03 Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(10.646)	(111.102)
04 Tiền chi mua bất động sản đầu tư	(64.362)	-
05 Tiền thu cổ tức nhận được từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	2.715	-
<b>II LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	<b>(176.425)</b>	<b>(171.035)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

2009	2008
Triệu VNĐ	Triệu VNĐ (Điều chỉnh lại)

### LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Trả cổ tức cho các cổ đông	-	(500.217)
III LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	-	(500.217)
IV LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TRONG NĂM	(403.045)	3.599.192
V TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	9.267.025	5.667.833
VI TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	8.863.980	9.267.025

Người phê duyệt:

Kế toán trưởng

  
Bùi Thị Thanh Hương

Tổng Giám đốc



  
Lê Văn Chí